CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN KRÔNG NĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1322 /TB-CCTHADS

Krông Năng, ngày 24 tháng 8 năm 2023

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 2247 Ngày 28/8/2023

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 5, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2022.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 67/2023/HĐDV-ĐL ngày 12/7/2023 và Phụ lục Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01-PL67/2023/PLHĐ-HĐDV ngày 22/8/2023 được ký kết giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng với Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk và Thông báo bán đấu giá tài sản số: 01-67/2023/TBĐG-ĐL ngày 22/8/2023 của Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng Thông báo về việc bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung - địa chỉ: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, để các đương sự, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được biết:

1. Tài sản đấu giá:

1.1. Tài sản 01:

- Quyền sử dụng thửa đất 117, tờ bản đồ số 39, diện tích: 740 m^2 (trong đó đất ở 100 m^2, đất trồng cây lâu năm 640 m^2); địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 657988 cấp ngày 02/4/2013 cho ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung;

- Công trình trên đất:

+ 01 nhà xây cấp 4, diện tích 73 m^2, năm xây dựng trước năm 2013;

+ 01 Giếng đào có xây thành + nắp đậy, năm xây dựng trước năm 2013;

+ Cổng trụ bê tông, cánh cổng bằng khung sắt kết hợp lưới B40, hàng rào trụ bê tông kết hợp lưới B40, dài 112 mét;

- Cây trồng trên đất:

+ Trụ tiêu 56 trụ không có dây tiêu;

+ Cây Booth có 11 cây, trồng năm 2017;

+ Ổi 01 cây, trồng năm 2011;

+ Vải 01 cây, trồng năm 2017;

+ Lê Ki Ma 01 cây, trồng 2019;

+ Bơ thường 01 cây, trồng năm 2010;

1.2. Tài sản 02:

- Quyền sử dụng thửa đất 104, tờ bản đồ số 39, diện tích: 9.390 m^2, mục đích sử dụng đất trồng cà phê; địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số W 853556, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 266923 QSDĐ/ĐH ngày 02/7/2004 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết;

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3764/TL-CNKN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì: thửa đất số 104 nay là thửa 26, tờ bản đồ 39 nay là tờ bản đồ số 21, diện tích: 10320,9 m^2. Diện tích tăng 930,9 m^2.

- Công trình trên đất:

+ 01 Ao đào năm 1996, diện tích mặt nước 350 m^2;

- Cây trồng trên đất:

+ Cà phê vối (Rubusta) 920 cây, trồng năm 1996;
+ Bơ thường 20 cây trồng năm 2016
+ Bơ booth 58 cây, trồng năm 2016;
+ Bơ 034 có 20 cây, trồng năm 2016;
+ Mắc ca 183 cây, trồng năm 2021;
+ Trụ tiêu 88 trụ không có dây tiêu, 23 trụ có dây tiêu;

1.3. Tài sản 03:

- Quyền sử dụng thửa đất 80, tờ bản đồ số 61, diện tích: 1.420 m^2 (trong đó đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 1.020 m^2); Thửa đất 76, tờ bản đồ 61, diện tích: 8.600 ^{2}, đất trồng cây lâu năm; Thửa đất 95, tờ bản đồ 61, diện tích: 4.870 ^{2}, đất trồng cây lâu năm; địa chỉ của 3 thửa đất: thôn Quyết Tâm, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AN 680620, vào sổ cấp GCN QSDĐ số H00006 ngày 13/01/2009 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung.

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3761/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì:

- Thửa đất số 95 nay là thửa thửa đất số 130, diện tích: 5364,7 m^2;
- Thửa đất số 76 nay là thửa thửa đất số 127, diện tích: 7867,9 m^2;
- Thửa đất số 80 nay là thửa thửa đất số 128, diện tích: 1407,6 m^2,

Cả 3 thửa đất nêu trên cùng tờ bản đồ 61 nay là tờ bản đồ số 44, Tổng diện tích: 14640,2 m^2. Chênh lệch giảm: 249,8 m^2 (trong đó: thửa 127 giảm: 732,1 m^2, thửa 128 giảm: 12,4 m^2, thửa 130 tăng: 494,7 m^2).

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3762/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì: thửa đất số 129, tờ bản đồ 44, diện tích: 3980,5 m^2. Đây là thửa đất chưa kê khai đăng ký cấp GCN QSDĐ và nằm giữa thửa đất số 80 (nay là thửa 128) và thửa đất số 95 (nay là thửa 130) nêu trên và không có lối đi *(đất đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên được kê biên để đảm bảo thi hành án theo quy định của pháp luật).*

- Công trình trên đất:

+ Nhà chính xây cấp 4, diện tích 64 m^2, năm xây dựng trước năm 2013;

+ Nhà bếp diện tích 34,5 m^2 xây năm dựng không xác định;

+ Sân xi măng diện tích 143 m^2;

+ Hàng rào quanh nhà trụ bê tông kéo lưới B40 tổng chiều dài 60,5 mét;

+ Cổng trụ xây gạch 40x40 cm, cao 2 mét, cán cổng bằng sắt loại 2 cánh + Hàng rào phía trước nhà dài 16,5 mét;

+ Nhà kho 38,6 m^2;

+ Bể nước 8,5 m^3;

+ Chuồng muôi gia cầm 1: 12 m^2;

+ Chuồng muôi gia cầm 2: 42 m^2;

+ Giếng đào 1: đường kính 1,2 mét sâu 17 mét;

+ Giếng đào 2: đường kính 1,2 mét sâu 15 mét;

+ Ao đào năm 2008, diện tích mặt nước 276 m^2, độ sâu 6 mét;

+ Ao đào năm 2008, diện tích mặt nước 104 m^2, độ sâu 4 mét;

+ Ống nhựa đen phi 50 chôn chìm dưới đất, dài 300 mét.

- Cây trồng trên đất:

+ Cà phê vối (Rubusta) 957 cây, trồng năm không xác định, cà phê đang trong thời kỳ kinh doanh;

+ Trụ tiêu trồng bằng cây nucsnac có 160 trụ có dây tiêu;

+ Sầu riêng Đô na 53 trồng năm 2014;

+ Sầu riêng Đô na 29 trồng năm 2019;

+ Bơ 281 cây trồng năm 2014 (gồm bơ thường, bơ booth, bơ 034, bơ trịnh mười);

+ Mắc ca 07 cây, trồng năm 2019 và 84 cây trồng năm 2020;

+ Mít thái 02 cây trồng năm 2019;

+ Xoài 02 cây trồng năm 2010;

+ Măng cụt 02 cây trồng năm 2021;

+ Dừa xiêm 03 cây trồng năm 2021;

+ Bưởi 01 cây trồng năm 2007 và 01 cây trồng năm 2009;

+ Hồng xiêm 01 cây trồng năm 2019;

+ Chanh 01 cây trồng năm 2017;

+ Vũ sữa 01 cây trồng năm 2017;

+ Mận 01 cây trồng năm 2016;

+ Ổi 01 cây trồng năm 2016;

+ Vải 01 cây trồng năm 2016;

2. Giá khởi điểm:

2.1. Tài sản 01: 452.860.200 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, hai trăm đồng).*

2.2. Tài sản 02: 1.064.019.600 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm sáu mươi tư triệu, không trăm mười chín ngàn, sáu trăm đồng).*

2.3. Tài sản 03: 2.002.493.700 đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm kẻ hai triệu, bốn trăm chín mươi ba ngàn, bảy trăm đồng).*

3. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc (buổi) công bố giá: Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 28/9/2023, tại trụ sở Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk – địa chỉ: số G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Yêu cầu ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung với ông Vương Thanh Thảo, có trách nhiệm theo dõi và tham gia chứng kiến việc tổ chức bán đấu giá theo quy định. Số điện thoại của Phó giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk để các bên đương sự liên lạc: 0987 472 174 – Nguyễn Mỹ Linh.

Theo khoản 5, Điều 101 Luật thi hành án dân sự quy định: "***Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.***

Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết".

Nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng thông báo, hướng dẫn để ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung với ông Vương Thanh Thảo được biết, để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật./.

(Gửi kèm Thông báo này: bản sao Thông báo đấu giá tài sản số 01-67/2023/TBĐG-ĐL ngày 22/8/2023 của Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum).

*** Nơi nhận:**
- Qt Website Cục THADS Tỉnh (để thông báo);
- Ông Khiết, bà Nhung (để thực hiện);
- AgriBank-chi nhánh EaTóh bắc Đăk Lăk (để biết);
- Lưu: VT, HS THA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Trương Quang Đạt

CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM TẠI TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01-67/2023/TBĐG-ĐL

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 8 năm 2023

CHI CỤC THI HÀNH DÂN SỰ HUYỆN KRÔNG NĂNG
CÔNG VĂN đến...
Số: 579 Ngày 23 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tổ chức đấu giá tài sản:

CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM TẠI TỈNH ĐẮK LẮK

Địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

2. Người có tài sản đấu giá:

CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN KRÔNG NĂNG

Địa chỉ: 03 Lê Duẩn, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

3. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:

Tài sản 1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 39, địa chỉ: xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 657988 được Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng cấp ngày 02/4/2013 mang tên ông Đinh Xuân Khiết, bà Nguyễn Thị Nhung. Diện tích: 740,0m^2, hình thức sử dụng riêng. Mục đích sử dụng: 100,0m^2 đất ở, thời hạn sử dụng lâu dài; 640,0m^2 đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến 2043. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- **Thửa đất có tứ cận theo sơ đồ thửa đất tại trang 3 của GCNQSD đất.**
- **Tài sản gắn liền với đất** *(Chưa chứng nhận quyền sở hữu):*

*** Công trình xây dựng:**

- Nhà cấp IV xây dựng trước năm 2013, diện tích 73m^2. Kết cấu móng xây đá hộc, tường xây gạch 10cm có trát vữa xi măng không sơn, mái lợp tôn xà gồ gỗ, nền lát gạch Ceramic (40 x 40)cm, không đóng trần. Cửa đi 03 bộ loại một cánh và 01 bộ loại hai cánh, cửa sổ bằng gỗ tạp có khung sắt bảo vệ 03 bộ loại hai cánh. Kết cấu phòng gồm: 01 phòng khách, 02 phòng ngủ, 01 phòng tắm, 01 phòng vệ sinh, 01 phòng bếp.

+ Phòng ngủ 01 + phòng ngủ 02: Nền láng xi măng, cửa đi bằng gỗ tạp 01 bộ loại một cánh, một phòng không có cửa;

+ Nhà bếp: Nền láng xi măng;

+ Phòng tắm: Nền láng gạch men, tường ốp gạch Ceramic cao 1,6m, cửa đi không có cánh;

+ Phòng vệ sinh: Nền láng xi măng, cửa đi bằng gỗ tạp 01 bộ loại một cánh, thiết bị vệ sinh gồm bồn xí xổm;

- Giếng đào: Đường kính 1,2m, sâu khoảng 26m, có nắp đậy bằng bê tông;
- Cổng: Trụ cổng bằng bê tông, cao 2m, cánh cổng bằng khung sắt + lưới B40, cánh cổng 01 bộ loại hai cánh;
- Hàng rào: Trụ bê tông kéo lưới B40, cao khoảng 1,5m, kích thước 112m dài.

*** Cây trồng trên đất:**

- 56 Trụ tiêu bằng bê tông, không có dây tiêu;
- 11 Cây bơ bút trồng năm 2017;
- 01 Cây vải trồng năm 2017;
- 01 Cây ổi trồng năm 2011;
- 01 Cây lê ki ma trồng năm 2019;

- 01 Cây bơ thường trồng năm 2010.

(Thông tin tài sản theo biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào hồi 08 giờ 30 ngày 26/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

Tài sản 2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 104, tờ bản đồ số 39, địa chỉ: xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số W 853556 được Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng cấp ngày 02/7/2004 mang tên hộ ông Đinh Xuân Khiết. Diện tích: 9390m^2 *(Nay là thửa đất số 26, tờ bản đồ số 21, diện tích 10320,9m^2 tăng 930,9m^2 so với Giấy chứng nhận. Theo Trích lục bản đồ địa chính số: 3764/TL-CNKN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng)*. Mục đích sử dụng: đất trồng Cà phê (CLN) thời hạn sử dụng đến 2043. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng.

*** Tài sản gắn liền với đất** *(Chưa chứng nhận quyền sở hữu):*

- Ao đào năm 1996, diện tích mặt nước 350m^2;
- 920 Cây cà phê vối trồng năm 1996;
- 20 Cây bơ thường trồng năm 2016;
- 58 Cây bơ bút trồng năm 2016;
- 20 Cây bơ 034 trồng năm 2016;
- 183 Cây Macca trồng năm 2021;
- 88 Trụ tiêu bằng bê tông không có dây tiêu;
- 23 Trụ tiêu bằng bê tông có dây tiêu leo.

(Thông tin tài sản theo biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào hồi 08 giờ 30 ngày 26/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

Tài sản 3. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại tờ bản đồ số 61 thửa đất số 80 diện tích 1.420m^2 (trong đó: đất ở 400m^2, đất trồng cây lâu năm 1.020m^2), thửa đất số 76 diện tích 8.600m^2 đất trồng cây lâu năm, thửa đất số 95 diện tích 4.870m^2 đất trồng cây lâu năm, địa chỉ: xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AN 680620 được Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng cấp ngày 13/01/2009 mang tên hộ ông Đinh Xuân Khiết, bà Nguyễn Thị Nhung. Hình thức sử dụng riêng, mục đích sử dụng: 400,0m^2 đất ở nông thôn thời hạn sử dụng lâu dài; 14490,0m^2 đất trồng cây lâu năm thời hạn sử dụng đến 2043. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng.

- Theo Trích lục bản đồ địa chính số: 3761/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì tổng diện tích kê biên là 14640,2m^2 giảm 249,8m^2 so với Giấy chứng nhận. Cụ thể:

+ Thửa đất số 80 (nay là thửa 128), tờ bản đồ số 44. Diện tích: 1407,6m^2 giảm 12,4m^2 so với Giấy chứng nhận;

+ Thửa đất số 76 (nay là thửa 127), tờ bản đồ số 44. Diện tích: 7867,9m^2 giảm 732,1m^2 so với Giấy chứng nhận;

+ Thửa đất số 95 (nay là thửa 130), tờ bản đồ số 44. Diện tích: 5364,7m^2 tăng 494,7m^2 so với Giấy chứng nhận.

- Theo Trích lục bản đồ địa chính số: 3762/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì thửa đất số 129, tờ bản đồ số 44, diện tích 3980,5m^2. Đây là thửa đất chưa kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nằm giữa thửa đất số 80 (nay là thửa 128) và thửa đất số 95 (nay là thửa 130) nêu trên và không có lối đi *(Đất đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên được kê biên để đảm bảo việc thi hành án theo quy định pháp luật).*

*** Tài sản gắn liền với đất** *(Chưa chứng nhận quyền sở hữu):*

Công trình xây dựng:

- Nhà cấp IV xây trước năm 2013, diện tích 64m^2 (5,2 x 12,3). Kết cấu móng xây đá hộc, tường xây gạch 10cm trát vữa xi măng + sơn nước, nền lát gạch Ceramic (30 x 30)cm,

xà gồ gỗ, mái lợp tôn, trần la phông nhựa. Kết cấu nhà gồm:

+ Hiên nhà: Kết cấu nền lát gạch Ceramic (30 x 30)cm, tường xây gạch trát vữa xi măng + sơn nước, hai trụ bằng bê tông cốt thép, mái đổ bê tông;

+ Phòng khách: Cửa đi khung sắt + kính 01 bộ loại hai cánh, cửa đi bằng gỗ tạp 01 bộ loại một cánh, cửa sổ khung sắt + kính 03 bộ loại hai cánh;

+ Phòng ngủ 01 + phòng ngủ 02: Một phần tường chung phòng khách, một phần bằng ván ép, cửa đi không có cánh, cửa sổ bằng gỗ tạp 02 bộ loại một cánh;

+ Nhà bếp: diện tích 34,5m^2. Kết cấu móng đá hộc, nền láng xi măng, tường xây gạch + sơn nước, một phần tường chung với phòng ngủ, xà gồ gỗ, mái lợp ngói. Cửa đi bằng gỗ tạp 01 bộ loại một cánh, cửa sổ bằng gỗ tạp 01 bộ loại một cánh;

- Sân: diện tích 143m^2. Kết cấu nền đá (1 x 2)cm, trên láng xi măng;

- Hàng rào quanh nhà: Kích thước dài 60,5m, kết cấu trụ bê tông, kéo lưới B40;

- Cổng và hàng rào trước: Kích thước dài 16,5m, kết cấu trụ xây gạch tiết diện (40 x 40)cm, cao 2m, cánh cổng bằng khung sắt 01 bộ loại hai cánh;

- Bể nước: diện tích 8,5m^2. Kết cấu nền đá (1 x 2), trên láng xi măng, thành xây gạch không trát vữa xi măng, cao 1,3m;

- Nhà kho: diện tích 38,6m^2. Kết cấu móng xây gạch, nền láng xi măng, tường xây gạch không trát vữa xi măng, xà gồ sắt, mái lợp pro xi măng, cửa đi bằng sắt, đóng tôn 02 bộ loại một cánh;

- Chuồng nuôi gia cầm 1: diện tích 12m^2. Kết cấu tương tự nhà kho;

- Chuồng nuôi gia cầm 2: diện tích 42m^2. Kết cấu móng xây gạch, tường xây gạch không nung, xà gồ sắt, mái lợp tôn loại pro xi măng;

- Giếng đào 1: Kích thước 1,2m, sâu 17m, có xây thành, có nắp đậy bê tông;

- Giếng đào 2: Kích thước 1,2m, sâu 15m, không xây thành, không nắp đậy.

Cây trồng:

- 957 Cây cà phê vối;
- 160 Trụ tiêu bằng cây núc nác có dây tiêu leo hiện đã bị bệnh, xuống cấp;
- 53 Cây sầu riêng Đô Na trồng năm 2014;
- 29 Cây sầu riêng Đô Na trồng năm 2019;
- 281 Cây bơ trồng năm 2014 (bơ thường, bơ bút, bơ Hass, bơ 034, bơ Trịnh Mười);
- 07 Cây Macca trồng năm 2019;
- 84 Cây Macca trồng năm 2020;
- 02 Cây mít Thái trồng năm 2016;
- 02 Cây xoài trồng năm 2010;
- 02 Cây măng cụt trồng năm 2021;
- 03 Cây dừa xiêm trồng năm 2021;
- 01 Cây hồng xiêm trồng năm 2019;
- 01 Cây chanh trồng năm 2017;
- 02 Cây vú sữa trồng năm 2017;
- 01 Cây mận trồng năm 2016;
- 01 Cây ổi trồng năm 2016;
- 01 Cây vải trồng năm 2016.
- 01 Cây bưởi trồng năm 2007 và 01 cây trồng năm 2009;
- Ao 1: diện tích 276m^2. Đào năm 2008, độ sâu 06m;
- Ao 2: diện tích 104m^2. Đào năm 2008, độ sâu 04m;
- Ống nhựa đen phi 50, chôn chìm dưới đất có tổng chiều dài 300m.

(Thông tin tài sản theo biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào hồi 11 giờ 20 ngày 26/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2023.

- Địa điểm xem tài sản: Tại nơi tài sản tọa lạc hoặc theo thông báo của bên có tài sản.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2023 tại G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

6. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

+ Tài sản 1: 452.860.200 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, hai trăm đồng);*

+ Tài sản 2: 1.064.019.600 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, không trăm mười chín nghìn, sáu trăm đồng);*

+ Tài sản 3: 2.002.493.700 đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm lẻ hai triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm đồng).*

**** Bán đấu giá theo từng tài sản.***

** Lưu ý: Người mua được tài sản đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản và nộp các khoản phí, lệ phí liên quan theo quy định của pháp luật. Phí công chứng, phí đo đạc địa chính (nếu có) và các loại phí khác liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản do người mua được tài sản chịu.*

- Cơ quan Thi hành án và tổ chức bán đấu giá chỉ cung cấp hồ sơ và nộp tiền thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

7. Tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:

	Tài sản 1	Tài sản 2	Tài sản 3
Tiền đặt trước *(đồng)*	70.000.000	160.000.000	300.000.000
Tiền mua hồ sơ *(đồng/bộ)*	200.000	500.000	500.000

8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá – Thời gian phương thức nộp tiền đặt trước:

- Thời gian, phương thức nộp tiền đặt trước: Nộp vào ngày 25,26,27/9/2023.

Ghi chú: *Khách hàng tham gia đấu giá có thể nộp khoản tiền đặt trước trước thời hạn trên, trường hợp này được xem là thoả thuận nộp tiền đặt trước trước thời hạn quy định với Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.*

- Khách hàng nộp khoản tiền đặt trước vào một trong các tài khoản sau:

Tên tài khoản: Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.

- Số tài khoản: 63610000364940 - Tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Ban Mê;
- Hoặc số tài khoản: 5207333325555- Tại Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh huyện Ea H'leo – Bắc Đắk Lắk.

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước vào tài khoản của tổ chức đấu giá. Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

- Khoản tiền đặt trước phải vào tài khoản của tổ chức đấu giá và được hệ thống ngân hàng báo có trong tài khoản đúng giờ, ngày theo thông báo và theo quy chế đấu giá tài sản. Sau khi nộp tiền đặt trước tại ngân hàng theo quy định, khách hàng nộp lại chứng từ nộp tiền (nếu có) cho tổ chức đấu giá.

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2023.

- Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá cụ thể: Xem Quy chế đấu giá tài sản và đăng ký tại Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.

- Bước giá: Tài sản 1: tối thiểu là 5.000.000 đồng; Tài sản 2: tối thiểu là 10.000.000 đồng; Tài sản 3: tối thiểu là 20.000.000 đồng.

(Người tham gia đấu giá có quyền trả giá bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm cộng thêm bước giá tối thiểu và không giới hạn mức trả giá tối đa).

9. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

- Thời gian tổ chức: **15 giờ 30 phút ngày 28/9/2023.**

- Địa điểm tổ chức: Tại Chi nhánh công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk - G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

10. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá, theo phương thức trả giá lên.

Khách hàng có nhu cầu đăng ký tại địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0919.140.256

Nơi nhận:
- Báo Thanh niên để đăng thông báo ngày 23/8/2023 & ngày 26/8/2023;
- Trang TTĐT chuyên ngành về đấu giá ngày 23/8/2023 & ngày 26/8/2023
- Niêm yết tại Công ty;
- Niêm yết tại nơi tổ chức cuộc (buổi) đấu giá;
- Niêm yết tại UBND xã Ea Tân;
- Lưu: VT, HS.

TUQ.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM TẠI TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Mỹ Linh

CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN KRÔNG NĂNG
SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày..... tháng..... năm 20....
CHẤP HÀNH VIÊN

Trương Quang Đạt

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN KRÔNG NĂNG

Số: 1294/QĐ-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Krông Năng, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản *(Lần 1)*

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2022;

Căn cứ khoản 6 Điều 24 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015, được sửa đổi bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 49/2021/DSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 594/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định Về việc cưỡng chế kê biên QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 23/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 474 BĐS/CTTĐG-THBM ngày 19/6/2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Trung Hải Ban Mê;

Căn cứ Thông báo số 309/TB-ĐL ngày 08/8/2023 của Chi nhánh Công ty Đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk về việc không có người đăng ký tham gia đấu giá;

Căn cứ Thông báo số 1252/TB-CCTHADS ngày 09/8/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tài sản của ông **Đinh Xuân Khiết** và bà **Nguyễn Thị Nhung**, địa chỉ: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Tài sản giảm giá gồm:

1. Quyền sử dụng thửa đất 117, tờ bản đồ số 39, diện tích: 740 m^2 (trong đó đất ở 100 m^2, đất trồng cây lâu năm 640 m^2); địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 657988 cấp ngày 02/4/2013 cho ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất;

* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **503.178.000** đồng.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

503.178.000 đồng – (503.178.000 đồng x 10 %) = **452.860.200** đồng;

Bằng chữ: *(Bốn trăm năm mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, hai trăm đồng chẵn).*

2. Quyền sử dụng thửa đất 104, tờ bản đồ số 39, diện tích: 9.390 m^2, mục đích sử dụng đất trồng cà phê; địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số W 853556, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 266923 QSDĐ/ĐH ngày 02/7/2004 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất; Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3764/TL-CNKN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì: thửa đất số 104 nay là thửa 26, tờ bản đồ 39 nay là tờ bản đồ số 21, diện tích: 10320,9 m^2. Diện tích tăng 930,9 m^2.

* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **1.182.244.000** đồng.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

1.182.244.000 đồng – (1.182.244.000 đồng x 10 %) = **1.064.019.600** đồng;

Bằng chữ: *(Một tỷ, không trăm sáu mươi tư triệu, không trăm mười chín ngàn, sáu trăm đồng chẵn).*

3. Quyền sử dụng thửa đất 80, tờ bản đồ số 61, diện tích: 1.420 m^2 (trong đó đất ở 400 m^2, đất trồng cây lâu năm 1.020 m^2); Thửa đất 76, tờ bản đồ 61, diện tích: 8.600 ^{2}, đất trồng cây lâu năm; Thửa đất 95, tờ bản đồ 61, diện tích: 4.870 ^{2}, đất trồng cây lâu năm; địa chỉ của 3 thửa đất: thôn Quyết Tâm, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AN 680620, vào sổ cấp GCN QSDĐ số H00006 ngày 13/01/2009 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3761/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì:

- Thửa đất số 95 nay là thửa thửa đất số 130, diện tích: 5364,7 m^2;
- Thửa đất số 76 nay là thửa thửa đất số 127, diện tích: 7867,9 m^2;
- Thửa đất số 80 nay là thửa thửa đất số 128, diện tích: 1407,6 m^2,

Cả 3 thửa đất nêu trên cùng tờ bản đồ 61 nay là tờ bản đồ số 44, Tổng diện tích: 14640,2 m^2. Chênh lệch giảm: 249,8 m^2 (trong đó: thửa 127 giảm: 732,1 m^2, thửa 128 giảm: 12,4 m^2, thửa 130 tăng: 494,7 m^2).

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3762/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì: thửa đất số 129, tờ bản đồ 44, diện tích: 3980,5 m^2. Đây là thửa đất chưa kê khai đăng ký cấp GCN QSDĐ và nằm giữa thửa đất số 128 và thửa đất số 130 nêu trên.

* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **2.224.993.000** đồng.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

2.224.993.000 đồng – (2.224.993.000 đồng x 10 %) = **2.002.493.700** đồng;

Bằng chữ: *(Hai tỷ, không trăm không trăm lẻ hai triệu, bốn trăm chín mươi ba ngàn, bảy trăm đồng chẵn).*

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Viện KSND huyện Krông Năng;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HS THA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Trương Quang Đạt